TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1740/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 07 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1780/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Lê Xuân T,** sinh năm 1967

Địa chỉ: cư xá T Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Và bà **Nguyễn Thị Bé X**, sinh năm 1978

Địa chỉ: xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Bé X thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 02 con chung là Lê Thị Huỳnh N sinh ngày 29/7/2005 và Lê Thị Yến N sinh ngày 05/6/2003.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: 300.000 đồng, ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Bé X phải chịu.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Bé X thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 158/QH quyền số 01 ngày 12/03/1997 do Ủy ban quận Bình Thạnh, TP.HCM cấp cho ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Bé X hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: có 02 con chung là Lê Thị Huỳnh Như sinh ngày 29/7/2005 và Lê Thị Yến Nhi sinh ngày 05/6/2003. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà Bé X trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Ông Xuân T được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Ông Lê Xuân T và bà Nguyễn Thị Bé X phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0021809 ngày 19/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, các đương sự đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Vũ Nam